ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM NHA TRANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4896 /QĐ-UBND	*Nam Nha Trang, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính tiền bồi thường và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với Hộ ông Trần Văn Minh (thửa đất số 16 tờ bản đồ 15) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 1667/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025;

Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 11/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua danh mục dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị Quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định về bảng giá đất lần đầu áp dụng từ 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 08/2026/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất và mức hỗ trợ để tháo dỡ, phá dỡ, di dời công trình xây dựng theo giấy phép xây dựng có thời hạn khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ một số chi phí khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa phân cấp thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 08/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 9017/STC-QLG&CS ngày 03/07/2026 của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa V/v giá gạo để tính hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hoà quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 11/04/2025 của UBND thành phố Nha Trang về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của UBND phường Nam Nha Trang về việc điều chỉnh Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND phường Nam Nha Trang về việc tiếp tục phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang (phần diện tích còn lại);

Căn cứ Thông báo số 193/TB-UBND ngày 15/4/2025 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1789/TB-UBND ngày 15/4/2026 của UBND phường Nam Nha Trang về việc tiếp tục thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Chủ tịch UBND phường về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Chủ tịch UBND phường về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Văn bản số 7568/UBND-XDNĐ ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Văn bản số 195/UBND-XDNĐ ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc chính sách hỗ trợ cho các hộ dân khi bị thu hồi đất thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang;

Căn cứ Văn bản số 1718/UBND-VP ngày 21/10/2025 của UBND phường Nam Nha Trang về việc áp dụng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề;

Căn cứ Thông báo số 4004/TB-UBND ngày 08/7/2026 của UBND phường Nam Nha Trang kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Nam Nha Trang tại cuộc họp đánh giá và chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án trên địa bàn phường Nam Nha Trang;

Căn cứ Văn bản số 4323/UBND-VP ngày 21/7/2026 của UBND phường Nam Nha Trang về việc triển khai áp dụng giá đất để tính bồi thường các dự án trên địa phưởng Nam Nha Trang;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất phường Nam Nha Trang tại Văn bản số 1932/BQLDA&PTQĐ ngày 19 tháng 10 năm 2026 và Phòng

Kinh tế, Hạ tầng và đô thị tại Tờ trình số 13962/TTr-KTHTĐT ngày 26 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể tính tiền bồi thường đối khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang, cụ thể như sau:

STT	Địa bàn/ loại đất	Giá đất cụ thể phê duyệt (ĐVT: đồng/m^2)
1	Phường Nam Nha Trang - Đất nuôi trồng thủy sản	758.000

Điều 2. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với Hộ ông Trần Văn Minh (thửa đất số 16 tờ bản đồ 15) để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp thành phố Nha Trang, cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (1) : **3.949.866.525** đồng

(Bằng chữ: Ba tỷ, chín trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi lăm đồng)

1.1. Bồi thường:

- Bồi thường về đất : 2.506.781.800 đồng
- Bồi thường về tài sản, công trình, vật kiến trúc : 365.810.645 đồng
- Bồi thường về cây trồng : 936.000 đồng
- Bồi thường chi phí di chuyển tài sản : 0 đồng

1.2. Hỗ trợ:

- Hỗ trợ khác : 0 đồng
- Hỗ trợ ổn định đời sống : 4.837.680 đồng
- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm : 1.071.500.400 đồng

2. Kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (3% kinh phí bồi thường, hỗ trợ) (2) : **118.495.996 đồng**

(Bằng chữ: Một trăm mười tám triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn, chín trăm chín mươi sáu đồng)

Trong đó:

2.1. Trích cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để chi thực : 106.646.396 đồng

hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (90% kinh phí tổ chức thực hiện)			
2.2. Trích cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để thực hiện nhiệm vụ thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (5% kinh phí tổ chức thực hiện)	:	5.924.800	đồng
2.3. Trích cho UBND phường Nam Nha Trang thực hiện công tác xác minh nguồn gốc đất (04 % kinh phí tổ chức thực hiện)	:	4.739.840	đồng
2.4. Trích cho Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra và hướng dẫn các nội dung vướng mắc liên quan chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (01 % kinh phí tổ chức thực hiện)	:	1.184.960	đồng
3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tổ chức thực hiện (3) = (1) + (2)	:	**4.068.362.521**	đồng

(Bằng chữ: Bốn tỷ, không trăm sáu mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm hai mươi mốt đồng).

- Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước.

(Đính kèm phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với Hộ ông Trần Văn Minh do Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất phường Nam Nha Trang lập, đã được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thông qua ngày 16/10/2026).

Điều 3. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Nam Nha Trang có trách nhiệm chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ tại Điều 2 Quyết định này để thực hiện chi trả theo quy định.

2. Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất phường Nam Nha Trang có trách nhiệm:

- Triển khai và thực hiện chi trả kinh phí theo phương án bồi thường, hỗ trợ tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này đối với Hộ ông Trần Văn Minh đảm bảo theo quy định.

- Sử dụng kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường Nam Nha Trang giao Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến Hộ ông Trần Văn Minh; niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Nam Nha Trang và địa

điểm sinh hoạt chung của khu dân cư có đất bị thu hồi; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho Hộ ông Trần Văn Minh theo quy định hiện hành.

3. Hộ ông Trần Văn Minh có trách nhiệm bàn giao mặt bằng cho Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất phường Nam Nha Trang để quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường; Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Nam Nha Trang; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Hộ ông Trần Văn Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: (VBĐT)
- Như Điều 5;
- TT Đảng uỷ; TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, CV (12 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Minh